

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾNG TRUNG TỔNG HỢP 4

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Tiếng Trung tổng hợp 4

2. Mã học phần: NNTQ 059

3. Số tín chỉ: 3 (3,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai (kỳ 2)

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 45 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành học phần Tiếng Trung tổng hợp 3.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Nguyễn Xuân Giang	0912779326	nxgiang@saodo.edu.vn
2	ThS. Nguyễn Thị Lan	0348518391	ntlans@saodo.edu.vn
3	ThS. Bùi Thị Trang	0978693593	bttrang@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988964751	ntxuyen@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Tiếng Trung tổng hợp 4 cung cấp kiến thức về từ vựng, các cụm từ, cấu trúc ngữ pháp liên quan đến các chủ đề giao tiếp trong học phần: Địa vị xã hội và gia đình, trường học trên mạng, chỉ số cảm xúc, phong tục tập quán, văn hóa, quan điểm về các lĩnh vực tình yêu, hạnh phúc, những trải nghiệm của bản thân. Kiến thức ngữ pháp được trình bày từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp tương ứng với nội dung từng bài trong học phần. Các bài tập được thiết kế tập trung rèn luyện, củng cố vốn từ vựng, các cấu trúc câu tương ứng với nội dung từng bài trong học phần.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu CTĐT
MT1	Kiến thức		
	Trình bày kiến thức về các nội dung sau: - Bài đọc: Từ vựng, cụm từ, mẫu câu giao tiếp theo chủ đề trong học phần: Địa vị xã hội và gia đình, trường học trên mạng, chỉ số cảm xúc, phong tục tập quán, văn hóa, quan điểm về các lĩnh vực tình yêu, hạnh phúc, những trải nghiệm của bản thân. - Ngữ pháp: Cung cấp cách dùng các từ ngữ trọng điểm và cấu trúc câu liên quan đến nội dung bài học.	4	[1.2.1.2a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Đọc hiểu được nội dung các đoạn hội thoại, đoạn văn trong học phần.	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Sử dụng thành thạo từ vựng, cấu trúc câu để biểu đạt được nội dung về các chủ đề giao tiếp hằng ngày trong học phần.	4	[1.2.2.2]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sử dụng đúng kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CĐR của CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Liệt kê được từ vựng thuộc các chủ đề giao tiếp: Địa vị xã hội và gia đình, trường học trên mạng, chỉ số cảm xúc, phong tục tập quán, văn hóa, quan điểm về các lĩnh vực tình yêu, hạnh phúc, những trải nghiệm của bản thân.	4	[2.1.5]
CĐR1.2	Trình bày được từ loại, nghĩa, cách phát âm của từ vựng trong học phần.	4	[2.1.5]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1.3	Trình bày được cách dùng các từ trọng điểm trong học phần: 由、马上、勉强、顿时、向来、不时、当、千万、难道、幸亏、一口气、不得了、好容易、明明、一向、何况、一下子、否则、本来、渐渐、来不及、特意、可惜、不忍、关于、好、所谓、所有、受、一次又一次、不得不、使得、舍不得、趁、凭、何必、然而、从而、假如、尽情、免不了、的确、当（当做）、准、难得、给、多亏、逐渐、决心、了不起、不论、即使、有关、适合、通过、以及、可见、是否、不妨、往往、证明、干脆、象征、无疑、偏（偏偏）、反正、由于、为、表达、不然、宁可、如此、始终.	4	[2.1.5]
CDR1.4	Trình bày được đặc điểm, cách dùng các cấu trúc câu trong học phần: 从...看来、每当...都...、非...不可...、或...或...、与其..., 不如、动词+不起、不是..., 而是...、为...而...、以...为...	4	[2.1.5]
CDR1.5	Xác định được ý nghĩa, đặc điểm, cách dùng của các cặp từ đồng nghĩa trong học phần: 顿时-立刻, 所有 - 一切, 不得不 - 只好, 往往 - 常常, 由于 - 因为, 始终 - 一直, 表达 - 表示.	4	[2.1.5]
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Viết đúng, nhớ mặt chữ và nghĩa các chữ Hán trong học phần.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Phát âm chuẩn và sử dụng đúng các từ vựng trong học phần để diễn đạt ý muốn nói; đặt câu, viết câu.	4	[2.2.1]
CDR2.3	Sử dụng được các từ vựng, các hiện tượng ngữ pháp trong học phần để đọc hiểu và dịch được nội bài đọc ra tiếng Việt, hoàn thành bài tập.	4	[2.2.1]
CDR2.4	Đọc hiểu các đoạn văn khoảng 900 - 1200 chữ	4	[2.2.1]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
	Hán về các chủ đề giao tiếp trong đời sống hằng ngày trong học phần.		
CDR2.5	Giao tiếp lưu loát bằng tiếng Trung về các chủ đề giao tiếp trong học phần.	4	[2.2.1]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có thái độ tích cực hợp tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.	4	[2.3.1]
CDR3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần												
		CDR1					CDR2					CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	第十四课：谁当家	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4	4
2	第十五课：受伤以后	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4
3	第十六课：说话“慢点儿”	4	4	4			4	4	4	4	4	4	4	4
4	第十七课：再试一次	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4
5	第十八课：一盒蛋糕	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4	4
6	第十九课：无声的泪	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4	4
7	第二十课：什么是最重要	4	4	4			4	4	4	4	4	4	4	4
8	第二十一课：理发	4	4	4			4	4	4	4	4	4	4	4
9	第二十二课：母亲的心	4	4	4			4	4	4	4	4	4	4	4
10	第二十三课：网络学校	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4
11	第二十四课：情商	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
12	第二十五课：你喜欢什么颜色	4	4	4			4	4	4	4	4	4	4	4
13	第二十六课：梁山伯与祝英台	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4	4

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên	1 điểm	20%	- Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá bài tập cá nhân. - Đánh giá chuyên cần.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	Tự luận (90 phút).	CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5.	CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	Tự luận (90 phút).	CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5.	CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.	

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu chính:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2022), *Tài liệu học tập Tiếng trung tổng hợp 4*.

[2] - Dương Ký Châu chủ biên - Trần Thị Thanh Liêm biên dịch (2020), *Giáo trình Hán ngữ (tập 3, quyển hạ)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[3] - Khương Lê Bình (2020), *Giáo trình chuẩn HSK 4 (tập 2)*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] - Khương Lê Bình (2019), *Giáo trình chuẩn HSK 4 - Sách bài tập*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p>第十四课 谁当家</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài.- Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng.- Sử dụng đúng cách dùng các từ và cấu trúc câu: “由、马上、并、勉强、顿时” trong giao tiếp và vận dụng làm các bài tập.- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">一、课文二、词语用法<ul style="list-style-type: none">(一) 由(二) 马上(三) 并(四) 勉强(五) 顿时三、练习	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa.+ Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm.+ Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài.+ Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.+ Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận.+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập.+ Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập.+ Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1 - 8. [2]: Trang 1 - 8.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.5, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 9 - 13. 	
2	<p>第十五课 受伤以后</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “从...看来、向来、每当...都...、不时、当、非...不可...、千万” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、课文 二、词语用法 <ul style="list-style-type: none"> (一) 从...看来 (二) 向来 (三) 每当...都... (四) 不时 (五) 当 (六) 非...不可... (七) 千万 三、练习 	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trục quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 14 - 21. [2]: Trang 14- 21. [2]: Trang 11- 18. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 21 - 26. 	
3	<p>第十六课 说话“慢点儿” Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “难道、幸亏、一口气、不得了、又、好容易、明明” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、词语用法</p> <p>(一) 难道</p> <p>(二) 幸亏</p> <p>(三) 一口气</p> <p>(四) 不得了</p> <p>(五) 又</p> <p>(六) 好容易</p> <p>(七) 明明</p> <p>三、练习</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 27 - 34. [2]: Trang 27- 34. [2]: Trang 24 - 32. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
			theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 34 - 39.	
4	<p>第十七课 再试一次</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “一向、何况、一下子、或...或...、与其..., 不如、否则” trong giao tiếp và vận dụng làm các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、词语用法</p> <p>(一) 一向</p> <p>(二) 何况</p> <p>(三) 一下子</p> <p>(四) 或...或...</p> <p>(五) 与其..., 不如...</p> <p>(六) 否则</p> <p>三、练习</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 40 - 48 [2]: Trang 37 - 46. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 48 - 54. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
5	<p>第十八课 一盒蛋糕</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “本来、渐渐、来不及、特意、可惜、不忍、关于、好、所谓、所有” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、词语用法</p> <p>(一) 本来</p> <p>(二) 渐渐</p> <p>(三) 来不及</p> <p>(四) 特意</p> <p>(五) 可惜</p> <p>(六) 不忍</p> <p>(七) 关于</p> <p>(八) 好</p> <p>(九) 所谓</p> <p>(十) 所有</p> <p>三、练习</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 55 - 65. [2]: Trang 51- 59. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 65 - 70. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.5, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
6	<p>第十九课 无声的泪</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. 	5 (3LT, 0TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.5,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>- Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng.</p> <p>- Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “受、一次又一次、不得不、使得、舍不得、趁” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập.</p> <p>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、词语用法</p> <p>(一) 受</p> <p>(二) 一次又一次</p> <p>(三) 不得不</p> <p>(四) 使得</p> <p>(五) 舍不得</p> <p>(六) 趁</p> <p>三、练习</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>		<p>rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa.</p> <p>+ Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm.</p> <p>+ Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập.</p> <p>+ Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 71 - 79. [2]: Trang 65 - 74.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm.</p> <p>+ Suy nghĩ, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 79 - 84.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra.</p>	<p>CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.</p>
7	<p>第二十课 什么是最重要</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài.</p> <p>- Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng.</p> <p>- Sử dụng đúng các từ và</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trục quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa.</p> <p>+ Phát âm mẫu, hướng dẫn</p>	<p>CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3,</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>cấu trúc: “凭、何必、然而、从而、动词+不起、假如、尽情” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập.</p> <p>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、词语用法</p> <p>(一) 凭</p> <p>(二) 何必</p> <p>(三) 然而</p> <p>(四) 从而</p> <p>(五) 动词+不起</p> <p>(六) 假如</p> <p>(七) 尽情</p> <p>三、练习</p>		<p>luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm.</p> <p>+ Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập.</p> <p>+ Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 85 - 94.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>+ Luyện phát âm.</p> <p>+ Suy nghĩ, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 94 - 100.</p>	<p>CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.</p>
8	<p>第二十一课 理发</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài.</p> <p>- Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng.</p> <p>- Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “免不了、的确、当（当做）、准、难得、给、多亏” trong giao tiếp và vận dụng hoàn</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa.</p> <p>+ Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm.</p> <p>+ Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài.</p>	<p>CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. Nội dung cụ thể: 一、课文 二、词语用法 (一) 免不了 (二) 的确 (三) 当 (当做) (四) 准 (五) 难得 (六) 给 (七) 多亏 三、练习		+ Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 101- 110. [2]: Trang 81- 89. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 110 - 117.	
9	第二十二课 母亲的心 Mục tiêu bài: - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “逐渐、决心、了不起、不论、即使” trong giao tiếp hằng ngày và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. Nội dung cụ thể:	3 (3LT, 0TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm. - Giảng viên: + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân,	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	一、课文 二、词语用法 (一) 逐渐 (二) 决心 (三) 了不起 (四) 不论 (五) 即使 三、练习		chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 118 - 127. [2]: Trang 95 - 103. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 128 - 133.	
10	第二十三课 网络学校 Mục tiêu bài: - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “有关、不是...，而是...、适合、通过、为...而...” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. Nội dung cụ thể: 一、课文 一、课文 二、词语用法	3 (3LT, 0TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm. - Giảng viên: + Trình chiếu, giảng giải làm rõ nghĩa và cách dùng của từ vựng trong bài, lấy ví dụ minh họa, hướng dẫn luyện phát âm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	(一) 有关 (二) 不是..., 而是... (三) 适合 (四) 通过 (五) 为...而... 三、练习		luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 134 - 141. [2]: Trang 109 - 117. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 141 - 145.	
11	第二十四课 情商 Mục tiêu bài: - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “以及、可见、以...为...、算、是否、不妨、往往” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. Nội dung cụ thể: 一、课文 二、词语用法 (一) 以及 (二) 可见 (三) 以...为... (四) 算 (2) (五) 是否 (六) 不妨	3 (3LT, 0TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm. - Giảng viên: + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu:	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	(七) 往往 三、练习		[2]: Trang 146 - 154. [2]: Trang 123 - 130. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 155 - 161.	
12	<p style="text-align: center;">第二十五课 你们喜欢什么颜色</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “证明、干脆、象征、无疑、偏（偏偏）、反正” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、课文 二、词语用法 <ul style="list-style-type: none"> (一) 证明 (二) 干脆 (三) 象征 (四) 无疑 (五) 偏（偏偏） (六) 反正 三、练习 	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [2]: Trang 162 - 172. [2]: Trang 136 - 143. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 172 - 178. 	
13	<p style="text-align: center;">第二十六课 梁山伯与祝英台</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm và viết đúng các từ vựng trong bài. - Xác định nghĩa của từ và đặt được câu đúng. - Sử dụng đúng các từ và cấu trúc: “由于、为、表达、不然、宁可、如此、始终” trong giao tiếp và vận dụng hoàn thành các bài tập. - Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、课文</p> <p>二、词语用法</p> <p>(一) 由于</p> <p>(二) 为</p> <p>(三) 表达</p> <p>(四) 不然</p> <p>(五) 宁可</p> <p>(六) 如此</p> <p>(七) 始终</p> <p>三、练习</p>	5 (5LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình chiếu, giảng giải làm rõ cách viết chữ Hán, nghĩa từ vựng, lấy ví dụ minh họa. + Phát âm mẫu, hướng dẫn luyện phát âm, đặt câu với từ trọng điểm. + Giảng giải cách dùng, cấu trúc, đặc điểm các hiện tượng ngữ pháp trong bài. + Đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc. + Giao bài tập cho cá nhân, chủ đề thảo luận. + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập. + Gọi sinh viên trả lời và chữa bài tập trong phần luyện tập. + Nhận xét, đánh giá kết quả. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 179 - 189. + Lắng nghe, quan sát nội dung, ghi chép bài đầy đủ. + Luyện phát âm. + Suy nghĩ, trả lời câu hỏi. + Đóng vai hội thoại theo cặp theo nội dung của bài. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.5, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
			+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 190 - 195.	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Nguyễn Thị Hoa